

Số: 488/BC-TCKH

Tân Uyên, ngày 30 tháng 9 năm 2020

BÁO CÁO

Công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước của huyện Tân Uyên quý III năm 2020

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 90/NQ-HĐND ngày 20/12/2019 của HĐND huyện Tân Uyên, khóa XX, kỳ họp thứ 10 về dự toán thu ngân sách Nhà nước và phân bổ dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2020;

Phòng Tài chính - Kế hoạch báo cáo công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước của huyện Tân Uyên quý III năm 2020, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU, CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 9 THÁNG NĂM 2020

1. Thu ngân sách

* Tổng thu ngân sách Nhà nước 493.782 triệu đồng (không bao gồm số ngân sách cấp trên hưởng 6.143 triệu đồng), đạt 70,7% kế hoạch HĐND huyện giao, trong đó:

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 67.103 triệu đồng, đạt 129,0% kế hoạch. Trong đó, thu ngân sách huyện hưởng 60.960 triệu đồng đạt 147,6% kế hoạch, gồm:

+ Thu thuế ngoài Quốc doanh:	8.160 triệu đồng, đạt 77,7%;
+ Thu lệ phí trước bạ:	2.837 triệu đồng, đạt 74,7%;
+ Thu thuế thu nhập cá nhân:	986 triệu đồng, đạt 65,7%;
+ Thu phí, lệ phí:	743 triệu đồng, đạt 82,6%;
+ Thu tiền sử dụng đất:	19.397 triệu đồng, đạt 62,6%;
+ Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước:	32.822 triệu đồng, đạt 2735,2%;
+ Thu khác ngân sách:	2.158 triệu đồng, đạt 69,6%.
- Thu bổ sung từ NS cấp trên:	390.000 triệu đồng, đạt 63,7%;

- Thu chuyển nguồn: 18.734 triệu đồng;
- Thu kết dư ngân sách 24.088 triệu đồng.

2. Chi ngân sách

* Tổng chi ngân sách địa phương 383.906 triệu đồng, đạt 58,7% kế hoạch HĐND huyện giao, gồm:

- Chi cân đối ngân sách: 287.124 triệu đồng, đạt 57,8%, trong đó:

Nguồn dự phòng ngân sách huyện được giao đầu năm là 4.660 triệu đồng. UBND huyện đã phân bổ là 4.598 triệu đồng, cụ thể cho các nhiệm vụ sau: Bổ sung dự phòng cho ngân sách cấp xã 660 triệu đồng, bố trí kinh phí phòng, chống và hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 là 2.013 triệu đồng, KP khắc phục hậu quả mưa, bão 1.159 triệu đồng, Trả ngân sách tỉnh kp tiền ăn trẻ em 3-5 tuổi theo KL thanh tra tỉnh 636 triệu đồng, Kp lắp đặt trang thiết bị phục vụ khám bệnh từ xa với Đại học Y Hà Nội 131 triệu đồng. Dự toán còn lại chưa phân bổ là 62 triệu đồng.

- Chi chương trình mục tiêu và MTQG: 86.418 triệu đồng, đạt 55,2%.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Về thu ngân sách

- Trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, các hoạt động sản xuất kinh doanh bị đình trệ, ảnh hưởng không nhỏ tới nguồn thu thuế ngoài quốc doanh, lệ phí trước bạ, thuế thu nhập cá nhân, phí môn bài,... tuy nhiên, với sự chỉ đạo chặt chẽ, cương quyết, kịp thời của cấp uỷ, chính quyền địa phương từ huyện tới xã trong công tác chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ thu NSNN, đặc biệt là việc kịp thời tổ chức đấu giá thành công việc cho thuê quyền sử dụng đất thương mại đối với trụ sở xã Thân Thuộc cũ và quyền sử dụng đất có tài sản gắn liền với đất đối với Chợ trung tâm thị trấn Tân Uyên, cùng với đó, kết quả giải ngân vốn đầu tư 9 tháng đầu năm đạt khá, đã góp phần hoàn thành một phần chỉ tiêu thu năm 2020. Cụ thể: Nếu chỉ tính số thu cân đối (*không bao gồm số thu tiền sử dụng đất và số giao bổ sung thêm của tỉnh tại Quyết định số 673/QĐ-UBND ngày 5/6/2020 của UBND tỉnh Lai Châu*) 9 tháng đầu năm là 47.380 triệu đồng/19.600 triệu đồng kế hoạch, vượt 141,7% dự toán thu HĐND huyện giao cả năm.

2. Về chi ngân sách

- Dự toán ngân sách bố trí trong năm đã cơ bản đáp ứng nhiệm vụ chi đầu tư phát triển, quản lý hành chính, đảm bảo xã hội, an ninh, quốc phòng,... các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn thụ hưởng ngân sách đã cụ thể hoá các nội dung chi, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ bám sát dự toán và nhiệm vụ được giao, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, các nhiệm vụ chi đảm bảo chấp hành đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, còn một số hạn chế sau:

+ Chi thường xuyên đạt 58,7% kế hoạch, do một số nguồn chưa được sử dụng như: Nguồn 10% tiết kiệm chi thường xuyên đầu năm để thực hiện cải cách tiền lương năm 2020, nguồn 70% tăng thu ngân sách 2019 để thực hiện cải cách tiền lương năm 2020 và các đơn vị thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên để chi tăng thu nhập cuối năm cho cán bộ, công chức, viên chức; các nguồn vốn sự nghiệp kinh tế thực hiện các đề án, nghị quyết, nâng cấp sửa chữa các công trình trên địa bàn huyện chiếm tỷ trọng lớn, đã thực hiện được phần lớn khối lượng công việc, nhưng chưa nghiệm thu thanh toán, do đó làm ảnh hưởng đến kết quả chi thường xuyên 9 tháng năm 2020.

+ Đối với chi bổ sung có mục tiêu và mục tiêu quốc gia đạt 55,2% kế hoạch, do các nguồn vốn sự nghiệp thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia hiện mới đang triển khai thực hiện, chưa nghiệm thu thanh toán.

(Chi tiết có các biểu từ số 01 đến số 03 kèm theo).

Trên đây là báo cáo thuyết minh tình hình thực hiện dự toán Nhà nước huyện Tân Uyên quý III năm 2020 của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện./.

Nơi nhận:

- TT. Huyện ủy
 - TT. HĐND huyện
 - Sở Tài chính;
 - Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
 - Các đơn vị sử dụng ngân sách huyện;
 - Trang thông tin điện tử huyện; (Đăng tải)
 - Lưu: TCKH.
- } (b/c)

TRƯỞNG PHÒNG



Hoàng Văn Huân

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÝ III NĂM 2020

(Kèm theo Báo cáo 488/BC-TCKH ngày 30/9/2020 của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Tân Uyên)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm 2020	TH Quý III năm 2020	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG NGUỒN THU NSDP	653.473	493.782	75,6%	136,3%
I	Thu cân đối NSNN	41.300	60.960	147,6%	282,9%
1	Thu nội địa	41.300	60.960	147,6%	282,9%
2	Thu viện trợ				
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		18.734	-	60,8%
III	Thu kết dư ngân sách		24.088	-	
IV	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	612.173	390.000	63,7%	125,8%
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	653.473	383.907	58,7%	126,0%
I	Tổng chi cân đối ngân sách huyện	497.054	287.124	57,8%	98,0%
1	Chi đầu tư phát triển	43.976	19.704	44,8%	105,8%
2	Chi thường xuyên	444.869	264.511	59,5%	101,1%
3	Dự phòng ngân sách	4.660	2.909	62,4%	135,8%
4	Chi từ nguồn chênh lệch tăng thu giữa dự toán dự toán huyện và tỉnh	1.691	-	0,0%	
5	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương (10% chi TX)	1.858	-	0,0%	
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS cấp tỉnh	156.419	86.418	55,2%	731,4%
III	Chi nộp trả ngân sách tỉnh		10.365		

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ III NĂM 2020

(Kèm theo Báo cáo 488/BC-TCKH ngày 30/9/2020 của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Tân Uyên)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm 2020	TH Quý III năm 2020	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	52.000	67.103	129,0%	265,5%
I	Thu nội địa	52.000	67.103	129,0%	265,5%
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước				
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài				
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	10.500	8.160	77,7%	120,2%
4	Thuế thu nhập cá nhân	1.500	986	65,7%	81,2%
5	Thuế bảo vệ môi trường				
6	Lệ phí trước bạ	3.800	2.837	74,7%	95,1%
7	Thu phí, lệ phí	900	743	82,6%	158,1%
8	Các khoản thu về nhà, đất	32.200	52.219	162,2%	480,2%
-	Thu tiền sử dụng đất	31.000	19.397	62,6%	198,0%
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	1.200	32.822	2735,2%	3047,5%
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết				
10	Thu khác ngân sách	3.100	2.158	69,6%	73,4%
II	Thu viện trợ				
B	THU NGÂN SÁCH HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	41.300	60.960	147,6%	282,9%
1	Từ các khoản thu phân chia	24.300	16.155	66,5%	234,2%
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%	17.000	44.805	263,6%	305,8%

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÝ III NĂM 2020

(Kèm theo Báo cáo 488/BC-TCKH ngày 30/9/2020 của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Tân Uyên)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm 2020	TH Quý III năm 2020	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	653.473	383.906	58,7%	130,5%
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN	497.054	287.124	57,8%	101,7%
I	Chi đầu tư phát triển	43.976	19.704	44,8%	105,8%
1	Chi đầu tư cho các dự án	43.976	19.704	44,8%	105,8%
2	Chi đầu tư phát triển khác				
II	Chi thường xuyên	444.869	264.511	59,5%	101,1%
	<i>Trong đó:</i>				
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	245.021	139.706	57,0%	94,6%
2	Chi khoa học và công nghệ				
3	Chi y tế, dân số và gia đình				
4	Chi văn hóa thông tin	4.396	632	14,4%	37,6%
5	Chi phát thanh, truyền hình	3.842	2.669	69,5%	76,9%
6	Chi thể dục thể thao	477	276	57,9%	140,1%
7	Chi bảo vệ môi trường				
8	Chi hoạt động kinh tế	84.005	41.410	49,3%	94,0%
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	38.331	21.979	57,3%	116,6%
10	Chi bảo đảm xã hội	6.823	6.342	93,0%	106,5%
11	Chi Ngân sách cấp xã	43.329	37.573	86,7%	105,3%
12	Chi khác ngân sách	1.460	665		
13	Kinh phí thực hiện sửa chữa các công trình giao thông, thủy lợi, nước sinh hoạt và công trình dân dụng khác, chỉnh trang đô thị, sửa chữa trụ sở cơ quan nhà nước, mua sắm trang thiết bị để tổ chức Đại hội Đảng các cấp	12.000	9.001	75,0%	
III	Dự phòng ngân sách	4.660	2.909	62,4%	135,8%
IV	Tăng thu Ngân sách năm 2020 (Không kể tiền sử dụng đất)	1.691	-	0,0%	
V	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	1.858	-	0,0%	
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN	156.419	86.418	55,2%	731,4%
1	Chương trình mục tiêu quốc gia	134.978	78.401		663,6%
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư				
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên	21.441	8.017	37,4%	
C	CHI NỘP TRẢ NGÂN SÁCH TỈNH		10.365		